

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ỦY BAN KIỂM TRA**

*

Số 1258-CV/UBKTTW

V/v báo cáo kết quả thực hiện Quy định 55

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2017

Kính gửi: Các tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương

Thực hiện Chương trình công tác năm 2017 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong đó giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 10/01/2012 của Ban Bí thư khóa XI về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Để có cơ sở thực tiễn cho việc tham mưu sửa đổi Quy định trên, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đề nghị các tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo đề cương báo cáo gửi kèm theo.

Báo cáo đề nghị các đơn vị gửi về Ủy ban Kiểm tra Trung ương (qua Vụ Nghiên cứu, Cơ quan ủy ban Kiểm tra Trung ương) trước ngày 20-4-2017.

Trân trọng cảm ơn. *tu*

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Đ/c Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm TT (để báo cáo),
- Lưu: VT-LT, Vụ NC (2b).

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Tô Quang Thu

09889153

ĐỀ CƯƠNG

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH 55

(kèm theo Công văn số 1258 -CV/UBKTTW, ngày 23 - 02 - 2017

của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

I- Kết quả, ưu điểm trong thực hiện Quy định 55

1- Khái quát tình hình tổ chức đảng, đảng viên trong đảng bộ

2- Kết quả, ưu điểm và nguyên nhân

2.1- Kết quả, ưu điểm

2.2- Nguyên nhân của ưu điểm

(Đề nghị có báo cáo số liệu theo mẫu trong Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW, ngày 17 - 4 - 2012 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về Hướng dẫn thực hiện Quy định 55).

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân trong thực hiện Quy định 55

1- Hạn chế, khuyết điểm

2- Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

III- Kinh nghiệm rút ra qua thực hiện Quy định 55

IV- Một số giải pháp nhằm thực hiện tốt Quy định sửa đổi, bổ sung Quy định 55 trong thời gian tới và đề xuất, kiến nghị

1- Một số giải pháp thực hiện trong thời gian tới

2- Đề xuất, kiến nghị những điều nào, nội dung gì cần sửa đổi bổ sung trong Quy định 55 ? Vì sao phải sửa đổi, bổ sung nội dung đó ? *me*

TỈNH ỦY, THÀNH ỦY, ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

SỐ LIỆU THÔNG KÊ

Kết quả thực hiện kiểm tra cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương

(Kèm theo Hướng dẫn số 05 -HD/UBKTTW, ngày 17-4-2012 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

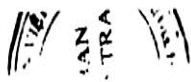
STT	NỘI DUNG	Đơn vị tỉnh	Tổng số	Tổ chức đảng thực hiện					
				Cấp ủy, BTV tỉnh và tương đương	Cấp ủy, BTV huyện và tương đương	Cấp ủy, BTV cấp trên cơ sở	Cấp cơ sở		
A	B	1	2	3	4	5	Đảng ủy cơ sở	Đảng ủy bộ phận	Chi bộ
I	Lãnh đạo công tác kiểm tra								
	Ban hành văn bản chỉ đạo : Tổng số	Vb							
	Trong đó: - Hướng dẫn, kế hoạch thực hiện.	Vb							
	- Văn bản chỉ đạo khác								
	Quản triệt, học tập, nâng cao nhận thức: Tổng số cán bộ, đảng viên tham dự	Đv							
	Sơ kết, tổng kết :								
II	Phân theo cấp quản lý : (Tổng số đảng viên)								
	Cấp trung ương quản lý	Đv							
	Cấp tỉnh và tương đương	Đv							
	Cấp huyện và tương đương	Đv							
	Cấp cơ sở	Đv							
III	Phân theo cấp ủy viên các cấp: (Tổng số cấp ủy viên)								
	Ủy viên Trung ương	Cuv							
	Tỉnh ủy viên và tương đương	Cuv							
	Huyện ủy viên và tương đương	Cuv							
	Đảng ủy viên	Cuv							
	Chi ủy viên	Cuv							
IV	Phân theo lĩnh vực công tác (Tổng số đảng viên)								

	Đảng	Đv							
	Nhà nước	Đv							
	Đoàn thể	Đv							
	Lực lượng vũ trang	Đv							
	Sản xuất kinh doanh dịch vụ	Đv							
	Lĩnh vực khác	Đv							
V	Phân theo nội dung kiểm tra:								
			<i>(Tổng số đảng viên)</i>						
	+ Việc nghiên cứu, quán triệt các nội dung cơ bản của tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện	Đv							
	+ Về tinh thần yêu nước, kiên định thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về chống suy thoái, dao động về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng...	Đv							
	+ Về ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân bằng những việc làm thiết thực, cụ thể; việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo chính đáng của nhân dân...	Đv							
	+ Về thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về đức tính khiêm tốn, trung thực, dũng cảm. Về chống phô trương hình thức; chống tham nhũng...	Đv							
	+ Về trách nhiệm tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng...	Đv							
	+ Về thực hiện các chuẩn mực đạo đức và đạo đức nghề nghiệp do cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	Đv							
	+ Việc động viên cha, mẹ, vợ, chồng và giáo dục con giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không vi phạm pháp luật và lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi.	Đv							
VI	Kết quả kiểm tra								
	- Chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	Đv							
	- Có vi phạm	Đv							
	- Phải thi hành kỷ luật	Đv							
	- Đã thi hành kỷ luật.	Đv							
	+ Trong đó: Là cấp ủy viên	Đv							

Ghi chú: - Báo cáo và số liệu thống kê của tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương gửi Bộ phận giúp việc Ban Bí thư về Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Ban Tuyên giáo Trung ương. Thời gian báo cáo định kỳ vào tháng 11 hàng năm.
- Biểu thống kê của các ban của cấp ủy và chi bộ thi vận dụng biểu thống kê này để xây dựng và báo cáo cấp ủy.

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người duyệt
(Ký tên và đóng dấu)



UBKT TỈNH ỦY, THÀNH ỦY, ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

SỐ LIỆU THÔNG KÊ

Kết quả thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết tố cáo đối với cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương

(Kèm theo Hướng dẫn số 05 -HD/UBKTTW, ngày 17 -4-2012 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

STT	NỘI DUNG	Đơn vị tỉnh	Tổng số	Trong đó			
				UBKT cấp ủy trực thuộc Trung ương	UBKT cấp ủy huyện và tương đương	UBKT cấp ủy cấp trên cơ sở	UBKT đảng ủy cơ sở
A	KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM	1	2	3	4	5	6
I	Phân theo từng cấp quản lý <i>(Tổng số đảng viên)</i>						
	Cấp tỉnh và tương đương	Đv					
	Cấp huyện và tương đương	Đv					
	Cấp cơ sở	Đv					
II	Phân theo cấp ủy viên các cấp <i>(Tổng số cấp ủy viên)</i>						
	Tỉnh ủy viên và tương đương	Cuv					
	Huyện ủy viên và tương đương	Cuv					
	Đảng ủy viên	Cuv					
	Chi ủy viên	Cuv					
III	Phân theo lĩnh vực công tác <i>(Tổng số đảng viên)</i>						
	Công tác Đảng	Đv					
	Quản lý Nhà nước	Đv					
	Công tác đoàn thể	Đv					
	Lực lượng vũ trang	Đv					
	Sản xuất kinh doanh dịch vụ	Đv					
	Lĩnh vực khác	Đv					
IV	Phân theo nội dung kiểm tra <i>(Tổng số đảng viên)</i>						

	+ Việc nghiên cứu, quán triệt các nội dung cơ bản của tư tưởng, tầm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện đạo đức ...	Đv					
	+ Về tinh thần yêu nước, kiên định thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về chống suy thoái, dao động về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng,...	Đv					
	+ Về ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân bằng những việc làm thiết thực, cụ thể; việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo chính đáng của nhân dân; chống biểu hiện về sự vô cảm...	Đv					
	+ Về thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về đức tính khiêm tốn, trung thực, dũng cảm. Về chống phô trương hình thức; chống tham nhũng, lãng phí, dối trá, hối lộ...	Đv					
	+ Về trách nhiệm tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức...	Đv					
	+ Về thực hiện các chuẩn mực đạo đức và đạo đức nghề nghiệp do cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành theo tư tưởng, tầm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	Đv					
	+ Việc động viên cha, mẹ, vợ, chồng và giáo dục con giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không vi phạm pháp luật và lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi.	Đv					
V	Kết quả kiểm tra <i>(Tổng số đảng viên)</i>						
	Có vi phạm	Đv					
	Trong đó, phải thi hành kỷ luật	Đv					
	Đã thi hành kỷ luật	Đv					
	- Trong đó là cấp uỷ viên các cấp:	CUV					
B	GIẢI QUYẾT TỐ CÁO	1	2	3	4	5	6
I	Phân theo cấp quản lý <i>(Tổng số đảng viên)</i>						
	Cấp tỉnh và tương đương	Đv					
	Cấp huyện và tương đương	Đv					
	Cấp cơ sở	Đv					
II	Phân theo cấp uỷ viên các cấp <i>(Tổng số đảng viên)</i>						
	Tỉnh uỷ viên và tương đương	Cuv					
	Huyện uỷ viên và tương đương	Cuv					
	Đảng uỷ viên	Cuv					
	Chi uỷ viên	Cuv					
III	Phân theo các lĩnh vực: <i>(Tổng số đảng viên)</i>						
	Đảng	Đv					



	Nhà nước	Đv				
	Đoàn thể	Đv				
	Lực lượng vũ trang	Đv				
	Sản xuất kinh doanh dịch vụ	Đv				
	Lĩnh vực khác	Đv				
IV	Phân theo nội dung tố cáo <i>(Tổng số đảng viên)</i>					
	+ Việc nghiên cứu, quán triệt các nội dung cơ bản của tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện đạo đức...	Đv				
	+ Về tinh thần yêu nước, kiên định thực hiện lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với CNXH; về chống suy thoái, dao động về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng;...	Đv				
	+ Về ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân bằng những việc làm thiết thực, cụ thể; việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo chính đáng của nhân dân; chống biểu hiện về sự vô cảm...	Đv				
	+ Về thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; về đức tính khiêm tốn, trung thực, dũng cảm. Về chống phô trương hình thức; chống tham nhũng, lãng phí, đối trã...	Đv				
	+ Về trách nhiệm tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức...	Đv				
	+ Về thực hiện các chuẩn mực đạo đức và đạo đức nghề nghiệp do cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	Đv				
	+ Việc động viên cha, mẹ, vợ, chồng và giáo dục con giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không vi phạm pháp luật và lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi.	Đv				
V	Kết luận					
	Giải quyết đúng thời gian quy định	Đv				
	Đúng có vi phạm					
	Trong đó: Phải thi hành kỷ luật	Đv				
	Đã thi hành kỷ luật	Đv				
	Trong đó là cấp uỷ viên các cấp:	Cv				

Ghi chú: - Báo cáo và số liệu thống kê của uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương gửi Uỷ ban Kiểm tra Trung ương.
- Thời gian báo cáo định kỳ vào tháng 11 hàng năm.

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người duyệt
(Ký tên và đóng dấu)